

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-6-2022

V/v Tranh chấp HNGĐ - Ly hôn,  
nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Hà;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Phước Tâm;  
2. Bà Võ Thị Điệp;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111a/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Mai Thị Như Y**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Yên L, xã Yên S, huyện Tam Đ, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Duy K**, sinh năm 1983; Địa chỉ: tổ 35, khóm Mỹ T, thị trấn Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện ghi ngày 15/03/2022, Đơn yêu cầu không hòa giải ngày 23/5/2022, chị Mai Thị Như Y là nguyên đơn trình bày:**

**- Về hôn nhân:** Chị Y và anh K kết hôn với nhau năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp ngày 13/8/2009. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2012 đến nay. Sau khi ly thân, không ai có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nhận thấy, đời sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị Mai Thị Như Y yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Duy K.

**- Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Nhất P, sinh ngày 19/10/2009. Hiện nay, con chung đang sống với anh K. Khi ly hôn, chị Y đồng ý để anh K tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị Y không cấp dưỡng nuôi con do kinh tế chưa ổn định.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

**Theo văn bản ý kiến ngày 15/6/2022, bị đơn là anh Nguyễn Duy K trình bày:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** anh K và chị Mai Thị Như Y kết hôn với nhau năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ngày 13/8/2009. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cự cãi dẫn đến đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2012 đến nay. Sau khi ly thân, vợ chồng không ai có ý định hàn gắn được tình cảm và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nhận thấy, hôn nhân không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh K đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Mai Thị Như Y.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Nhất P, sinh ngày 19/10/2009. Hiện nay, con chung đang sống với anh K. Khi ly hôn, anh K đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Nhất P, anh K không yêu cầu chị Mai Thị Như Y cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung:** Anh K thống nhất ý kiến với chị Như Y, vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh K thống nhất ý kiến với chị Như Y, vợ chồng không có nợ của ai và cũng không cho ai nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **1. Về tố tụng:**

Chị Mai Thị Như Ý có đơn yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Duy K. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Tranh chấp hôn nhân gia đình - Ly hôn, nuôi con*”.

Anh Nguyễn Duy K là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ: khóm Mỹ T, thị trấn Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Mai Thị Như Y, anh Nguyễn Duy K đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **2. Về nội dung vụ án:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Y, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Y và anh K kết hôn với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp ngày 13/8/2009, do đó hôn nhân giữa chị Y và anh K là hợp pháp.

Chị Y cho rằng cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cự cãi; Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Năm 2012, chị Y và anh K sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly thân với nhau, chị Y, anh K không ai có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay, chị Y yêu cầu xin ly hôn, anh K đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y. Do đó, hội đồng xét xử sơ thẩm xác định hôn nhân giữa chị Y với anh K đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Mai Thị Như Y.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Nhất P, sinh ngày 19/10/2009. Hiện nay, con chung đang sống với anh K. Khi ly hôn, chị Y đồng ý để anh K tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Anh K đồng ý nuôi con chung và không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con. Theo bản tự khai ngày 15/6/2022, nếu cha, mẹ xin ly hôn thì cháu Nguyễn Nhất P có nguyện vọng được sống với cha. Do đó, căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cho con chung tên Nguyễn Nhất P cho anh Nguyễn Duy K tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con do anh K không yêu cầu.

Chị Mai Thị Như Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án chị Y phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp theo biên lai số 0009331 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị Như Y.

**1. Về hôn nhân:** Chị Mai Thị Như Y được ly hôn với anh Nguyễn Duy K.

**2. Về con chung:** Anh Nguyễn Duy K được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Nhất P, sinh ngày 19/10/2009. Chị Mai Thị Như Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Mai Thị Như Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

**3. Về tài sản chung:** Không có.

**4. Về nợ chung:** Không có.

**5. Về án phí:** Chị Mai Thị Như Y phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009331 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Hữu Hà**